

Bản án số: 43/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 26- 8 - 2020

*V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con  
chung*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Thanh Sỹ.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Tất Đạt

Bà Nguyễn Thị Chi

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:**  
Ông Phùng Đức Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 99/2018/HNGĐ-ST ngày 15 tháng 10 năm 2018 về việc: “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2020/QĐST- HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2020 ; Quyết định hoãn phiên tòa số 45/2020/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Võ Minh T (Wu Ming Shu), sinh năm 1983.

Địa chỉ: Lầu 3, số 158, đoạn 1 lộ Trùng Dương, khóm 001, phường Q, khu T, thành phố T, Đài Loan.

Địa chỉ tạm trú: 510/15, đường Nguyễn Huệ, khóm 4, phường 9, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Thư: Ông Trần Quốc D, sinh năm 1955.

Địa chỉ: Số 55, Võ Thị Sáu, phường 3, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn:* Ông Lâm Thoại T, sinh năm 1987.

HKTT: Số 121, khóm Xẻo Me, phường V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

Tạm trú: 1240/38/15, khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

(Ông T, ông Dũng có mặt, bà T vắng mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***- Theo đơn khởi kiện ngày 31/5/2018 và các lời khai tiếp theo trong quá trình tố tụng nguyên đơn bà Võ Minh T (Wu Ming Shu) trình bày:***

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Lâm Thoại T xây dựng gia đình vào năm 2015, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng. Sau khi kết hôn bà và ông T chung sống hạnh phúc được một thời gian. Sau đó, thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, mặc dù đã cố gắng hàn gắn hai bên gia đình đã hòa giải nhưng vẫn không thể tiếp tục chung sống. Tháng 10 năm 2017, bà về Đài Loan sinh sống để ông T thay đổi tính tình, nhưng ông T không quan tâm gì đến bà. Nay xét thấy tình cảm không còn, nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Lâm Thoại T

Về con chung: Bà Võ Minh T (Wu Ming Shu) yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Lâm Thái K, sinh ngày 28/8/2016, không yêu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Do điều kiện ở xa, công việc bận rộn nên bà yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai cho bà được vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án.

***- Tại bản tường trình ngày 23/8/2018 và quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa, bị đơn ông Lâm Thoại T trình bày:***

Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà Võ Minh T (Wu Ming Shu) xây dựng gia đình vào năm 2015, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng. Sau khi kết hôn ông và bà Thư chung sống hạnh phúc được một thời gian. Đến cuối năm 2017, ông và bà Thư phát sinh mâu thuẫn, do không phù hợp về tính cách, quan điểm sống nên thường xuyên cãi vã; bà Thư trở về Đài Loan sinh sống. Từ đó đến nay, ông và bà Thư không còn liên lạc với nhau. Nay bà T yêu cầu ly hôn, ông đồng ý.

Về con chung: Ông yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Lâm Thái K, sinh ngày 28/8/2016, không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

***- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn phát biểu ý kiến tranh luận:***

Bà Thư và ông T có một con chung là cháu Lâm Thái K sinh ngày 28/8/2016, tính đến ngày bà Thư nộp đơn xin ly hôn (ngày 31/5/2018), cháu K chưa tròn 03 tuổi. Hiện nay cháu K đang sinh sống cùng với ông bà ngoại và bà Thư tại Sóc Trăng, kết quả xác minh tại địa phương cháu K đang sinh sống thì hiện nay cháu K được chăm sóc, phát triển tốt. Xét điều kiện nuôi con chung của

bà Thư cũng tốt hơn ông T. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu K cho bà Thư nuôi dưỡng, chăm sóc.

***- Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:***

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền: Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng chuyển hồ sơ vụ án theo thẩm quyền cho Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, do bị đơn chuyển nơi cư trú. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39 và Điều 37 của Bộ luật dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai giải quyết là đúng quy định.

Về đường lối giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Thư kết hôn với ông T tự nguyện, hợp pháp từ năm 2015. Đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nay bà Thư có đơn xin ly hôn, ông T cũng đồng ý. Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho ly hôn.

Về quan hệ con chung: Bà T và ông T có một con chung là cháu Lâm Thái K sinh ngày 28/8/2016, theo kết quả xác minh tại nơi cháu K sinh sống thì hiện cháu K được chăm sóc, phát triển tốt. Về trách nhiệm nuôi dạy cháu K, mặc dù bà Thư không thường xuyên ở nhà nhưng bà Thư vẫn thực hiện đầy đủ trách nhiệm nuôi dưỡng cháu K thông qua việc gửi tiền về cho ông bà nuôi cháu, thăm hỏi cháu thường xuyên. Xét điều kiện sinh sống, thu nhập và khả năng nuôi dưỡng của ông T là không đảm bảo sự phát triển về mặt vật chất, tinh thần cho cháu K. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu K cho bà T nuôi dưỡng, chăm sóc.

Về cấp dưỡng: Bà Thư không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con, nên không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn – bà Võ Minh T (Wu Ming Shu) có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ các Điều 227, 228, 238 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt bà Võ Minh T (Wu Ming Shu).

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án:

Ngày 14/9/2018, Tòa án nhân tỉnh Sóc Trăng ban hành Quyết định số 01/2018/QĐST-DS về việc chuyển hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình theo thẩm quyền, với lý do: Bị đơn – ông Lâm Thoại T không còn cư trú tại số 121, khóm Xẻo Me, phường Vĩnh Phước, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng từ trước khi Tòa án tỉnh Sóc Trăng thụ lý vụ án, hiện bị đơn đang cư trú tại phường T, thành phố B. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39 và Điều 37 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Võ Minh T (Wu Ming Shu).

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Minh T (Wu Ming Shu) và ông Lâm Thoại T xây dựng gia đình vào năm 2015 trên cơ sở tự nguyện, đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 25/12/2015, nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa Võ Minh T (Wu Ming Shu) và ông Lâm Thoại T đã phát sinh từ năm 2017. Các đương sự đều thừa nhận sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian, sau đó, thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, bà Thư và ông T đã sống ly thân từ năm 2017 đến nay. Mặc dù, hai bên đã bàn bạc để đoàn tụ nhưng không thành. Như vậy, mâu thuẫn hôn nhân giữa bà Thư và ông T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, bà Thư yêu cầu ly hôn, ông T đồng ý. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, xử cho bà Thư được ly hôn với ông T.

[3.2] Về con chung: Bà Võ Minh T (Wu Ming Shu) và ông Lâm Thoại T đều yêu cầu được nuôi dưỡng con chung là cháu Lâm Thái K, sinh ngày 28/12/2016 và không yêu cầu cấp dưỡng.

Để chứng minh cho yêu cầu của mình, ông T đã giao nộp Giấy xác nhận lương ngày 12/3/2019, hợp đồng lao động ngày 01/3/2017, phụ lục hợp đồng lao động ngày 02/1/2019; bà Thư giao nộp Giấy xác nhận số dư tiền gửi tại Ngân hàng Đệ Nhất, Đài Loan, đơn xin xác nhận tại trường mầm non Ngôi Sao Nhỏ.

Xét thấy, việc các đương sự yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là chính đáng. Tuy nhiên, việc giao con chung cho ai trực tiếp nuôi dưỡng phải đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho con chung cả về đời sống vật chất lẫn đời sống tinh thần.

Xét về điều kiện để nuôi dưỡng con chung thì cả ông T và bà Thư đều có khả năng nuôi dưỡng cháu K. Tại phiên tòa, ông T trình bày ông thuê nhà trọ sinh sống ở Biên Hòa từ năm 2017 đến nay. Ông được Công ty trợ cấp nhà trọ

500.000đ/tháng, nếu được Tòa án giao con chung, ông sẽ đưa cháu K lên Đồng Nai sinh sống cùng ông.

Trong quá trình giải quyết vụ án, các bên đương sự đều thừa nhận từ năm 2017 đến nay, cháu K sống tại phường 9, thành phố Sóc Trăng cùng với ông bà ngoại và bà Thư. Qua xác minh tại địa phương nơi cháu K đang sinh sống cho thấy, trong thời gian cháu K sinh sống cùng với ông bà ngoại và mẹ tại khóm 4, phường 9, thành phố Sóc Trăng thì cháu phát triển bình thường, được chăm sóc tốt, không bị đánh đập, ngược đãi. Hiện cháu K còn nhỏ, để không xáo trộn cuộc sống ổn định hiện nay của K, đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của cháu K, việc giao cháu K cho bà Thư trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp nên căn cứ vào Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 giao cháu Lâm Thái K, sinh ngày 28/12/2016 cho bà Võ Minh T (Wu Ming Shu) tiếp tục nuôi dưỡng.

[3.3] Về cấp dưỡng: Nguyên đơn bà Võ Minh T (Wu Ming Shu) không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[3.4] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu giải quyết.

[4] Về án phí: Bà Võ Minh T (Wu Ming Shu) phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[5] Quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các điều 28, 37, 39, 147, 227, 228, 469, 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các điều 8,9, 51, 56, 81, 82, 83, 84, 123, 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Minh T (Wu Ming Shu).

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Minh T (Wu Ming Shu) được ly hôn với ông Lâm Thoại T.

- Về con chung: Giao cháu Lâm Thái K, sinh ngày 28/8/2016 cho bà Thư trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Tạm thời ông Lâm Thoại T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, ông Lâm Thoại T được quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Bà Võ Minh T (Wu Ming Shu) phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí bà Thư đã nộp theo biên lai thu số 0003036 ngày 11/6/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sóc Trăng được (bà Thư đã nộp xong án phí).

Ông Lâm Thoại T được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Võ Minh T (Wu Ming Shu) được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Sóc Trăng;
- UBND T. Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Thanh Sỹ**